

Số: /QĐ-UBND

Như Xuân, ngày tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ  
rủi ro thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Như Xuân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo về truyền tin thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;*

*Căn cứ Đề án số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Như Xuân.

**Điều 2.** Phòng Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai) tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; các đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn huyện triển khai thực hiện đạt hiệu quả Phương án này. Định kỳ tổng hợp báo cáo UBND huyện về tiến độ và kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND huyện; Trưởng các phòng, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Ban chỉ huy tỉnh (để báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (để báo cáo);
- Thành viên BCH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Đông**

**PHƯƠNG ÁN**  
**ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI NĂM 2021**  
**TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƯ XUÂN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND  
 huyện Như Xuân)

**Phần I**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ, ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI**

**I. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo về truyền tin thiên tai;

Căn cứ văn bản số 128/TWPCTT ngày 18/8/2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về định hướng xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai;

Đề chủ động trong công tác ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, giảm thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. UBND huyện xây dựng và ban hành **“Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021”** như sau:

**II. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội**

**1. Đặc điểm tự nhiên**

a) *Vị trí địa lý:* Như Xuân là huyện miền núi phía Tây Nam của tỉnh Thanh Hoá, trung tâm huyện lỵ cách Thành phố Thanh Hóa khoảng 60 km. Có địa giới giáp với các huyện và các tỉnh:

- Phía Bắc giáp huyện Thường Xuân.
- Phía Nam giáp tỉnh Nghệ An.
- Phía Đông giáp huyện Như Thanh.
- Phía Tây giáp tỉnh Nghệ An.

b) *Địa hình:* Huyện Như Xuân có địa hình cao dần từ Đông sang Tây. Theo điều kiện địa hình, huyện Như Xuân được phân thành các vùng sau:

+ Vùng địa hình đồi núi cao gồm 6 xã Thanh Lâm, Thanh Phong, Thanh Quân, Thanh Sơn, Thanh Hòa, Thanh Xuân (gọi chung là vùng Sáu Thanh). Diện tích là 25.939,08 ha, chiếm 36,03% diện tích tự nhiên toàn huyện với địa hình dốc, bị chia cắt bởi nhiều khe, suối. Trong vùng có núi Bù Mùn, cao 798,3 m. Tài nguyên rừng, tài nguyên đất đai rất lớn.

+ Vùng đồi núi vừa và thấp: Gồm 7 xã với các thung lũng, đồng bằng ven suối, có diện tích tự nhiên 27.905,91 ha, chiếm 38,76% diện tích tự nhiên toàn huyện.

+ Vùng trung du phía Tây Nam: Gồm 3 xã (Xuân Bình, Bãi Trành, Xuân Hòa), có diện tích 18.149,94 ha, chiếm 25,21% diện tích tự nhiên toàn huyện.

*c) Hiện trạng sử dụng đất*

<b>TT</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Diện tích (ha)</b>
	<b>Tổng diện tích tự nhiên</b>	<b>72.171,84</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>63.548,13</b>
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	16.039,58
1.2	Đất lâm nghiệp có rừng	46.718,06
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	773,48
1.4	Đất nông nghiệp khác	17,00
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>8.237,58</b>
2.1	Đất ở	1.131,88
2.2	Đất chuyên dùng	5.425,37
2.3	Đất tôn giáo tín ngưỡng	0,25
2.4	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	178,27
2.5	Sông suối và mặt nước chuyên dùng	1.501,81
2.6	Đất phi nông nghiệp khác	0
<b>3</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>386,13</b>
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	273,27
3.2	Đất đồi núi chưa sử dụng	0

3.3	Núi đá không có rừng cây	112,86
-----	--------------------------	--------

*d) Sông, suối:*

Hệ thống các sông của Như Xuân gồm có:

+ Hệ thống sông Mực: Có diện tích lưu vực 490 km<sup>2</sup>, bắt nguồn từ Bình Lương - Xuân Bình.

+ Hệ thống sông Đăn: Có diện tích lưu vực 220 km<sup>2</sup>, chảy qua các xã Thượng Ninh, Yên Lễ, Yên Cát, Cát Vân, Thanh Sơn chảy về sông Chu.

+ Hệ thống sông Chàng: có diện tích lưu vực 440 km<sup>2</sup>, bắt nguồn từ các xã Xuân Bình, Xuân Quỳnh, Thanh Phong, Thanh Lâm, Thanh Xuân.

## **2. Thời tiết, khí hậu**

Như Xuân có khí hậu nhiệt đới gió mùa hằng năm chịu ảnh hưởng trung bình từ 3-5 cơn bão, lượng mưa trung bình năm phổ biến từ 1200 - 1600 mm.

Như Xuân thường chịu ảnh hưởng của một số loại hình thiên tai điển hình như: bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối gây nhiều thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân.

## **3. Dân số, lao động, hộ nghèo**

a) *Dân số trung bình toàn huyện:* 66.997 người, trong đó: Nam 34.101 người; nữ 32.896 người; bình quân: 93 người/km<sup>2</sup>.

b) *Dân số trong độ tuổi lao động:* Tổng số: 40.219 người, trong đó: Nữ 19.193 người; nam 21.026 người.

c) *Tỷ lệ hộ nghèo năm 2020:* là 4,53% .

**4. Phát triển các ngành kinh tế năm 2020:** Tăng trưởng kinh tế huyện Như Xuân được duy trì ổn định; Tổng giá trị sản xuất (theo giá 2010) đạt 7.448,35 tỷ đồng; *tốc độ tăng trưởng* 17,11%, vượt 0,11% kế hoạch; trong đó: Nông- lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,8%; CN-TTCN-XD tăng 21,57%; Dịch vụ - Thương mại tăng 20,08%. *Cơ cấu kinh tế:* Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 22,4%; Công nghiệp - TTCN - Xây dựng chiếm 41,5%; Thương mại - Dịch vụ chiếm 36,1%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 31,3 triệu đồng/người/năm, tăng 2,3 triệu/người/năm so với năm 2019, bằng 100,97% mục tiêu Nghị quyết.

**5. Nhà ở:** Toàn huyện có 17.236 nhà ở, trong đó: 13.958 nhà kiên cố chiếm 81%; nhà bán kiên cố 2.853 chiếm 16,6%; nhà tạm bợ, đơn sơ 425 nhà chiếm 2,5%. (Theo văn bản số 1145/BXD-KHCN ngày 28/5/2015 của Bộ Xây dựng và Khoa

học Công nghệ thì nhà bán kiên cố chỉ chịu được gió cấp 8, nhà đơn sơ chỉ chịu được gió bão cấp 6).

**6. Hệ thống thông tin liên lạc:** Mạng lưới bưu chính viễn thông với đủ các loại hình dịch vụ, hệ thống điện thoại cố định, hệ thống mạng điện thoại di động, hệ thống máy thông tin di động sóng ngắn và các hệ thống thông tin chuyên dùng khác. Toàn huyện có 32.100 thuê bao điện thoại, trong đó trên 31.600 thuê bao di động; 2.902 thuê bao internet. Ngoài ra, còn có 16 trạm phát thanh, đạt 100% số xã (hiện đài phát thanh xã Thanh Lâm hư hỏng); 127 loa phát thanh, đạt 100% số thôn có loa truyền thanh. Với hệ thống thông tin liên lạc nêu trên sẽ đáp ứng được nhu cầu trao đổi thông tin, liên lạc, đảm bảo phục vụ kịp thời thông tin cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện.

## Phần II

### NHẬN ĐỊNH THỜI TIẾT KHÍ HẬU, CÁC LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI CÓ THỂ XẢY RA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƯ XUÂN

#### I. Nhận định về thời tiết khí hậu năm 2021

##### 1. Nhận định chung:

Hiện tượng ENSO đang ở trạng thái trung tính nhưng nghiêng về pha nóng và tiếp tục duy trì trạng thái này trong những tháng tiếp theo. Từ tháng 5 đến tháng 10, thời tiết thủy văn ở khu vực Thanh Hóa có những diễn biến phức tạp, thời kỳ từ tháng 4 đến tháng 6 đề phòng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như tố lốc kèm mưa đá, thời kỳ từ tháng 5 đến tháng 7 nhiều ngày có nắng nóng, từ tháng 8-10 có mưa lớn, lũ lớn cục bộ, lũ quét và sạt lở, đề phòng có bão mạnh hoạt động trên biển Đông và ảnh hưởng đến khu vực.

##### 2. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm:

**a. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):** mùa bão năm 2021 trên khu vực biển Đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN. Dự báo số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền có khả năng ở mức xấp xỉ TBNN. Cụ thể, có khả năng xuất hiện từ 10-12 cơn bão và ATNĐ trên khu vực Biển Đông, trong đó có khoảng 5-6 cơn ảnh hưởng đến đất liền nước ta. Khu vực Thanh Hóa có khả năng chịu ảnh hưởng khoảng 1-2 cơn, xấp xỉ so với TBNN.

**b. Không khí lạnh (KKL):** Từ giữa tháng 4 đến tháng 10 khu vực Thanh Hóa có khả năng chịu ảnh hưởng 9-11 đợt KKL, trung bình mỗi tháng có từ 1-2 đợt KKL; riêng tháng 7-8 nhiều khả năng có KKL hoạt động; các đợt KKL có cường độ yếu, ít gây rét và thường kết hợp với các hình thức khác gây ra mưa, mưa rào; có đợt mưa to.

**c. Nắng nóng:** Từ tháng 5 đến tháng 10 khu vực thanh hóa có khả năng chịu ảnh hưởng từ 12-14 đợt nắng nóng, trong đó có 3-5 đợt nắng nóng gay gắt tập trung trong khoảng từ tháng 5-7; đề phòng có đợt kéo dài nhiều ngày.

**d. Đông, tố lốc và mưa đá:** Từ tháng 5-10 có từ 3-4 trận đông, tố lốc kèm mưa đá xảy ra chủ yếu ở vùng trung du, vùng núi, tập trung từ cuối tháng 4 đến tháng 6.

### **3. Nhiệt độ:**

Nhiệt độ không khí trung bình từ tháng 5-10 có khả năng ở mức cao hơn so với TBNN. Tháng 5 và 8,9 phổ biến từ 27-29<sup>0</sup>C; tháng 6,7 từ 29-30<sup>0</sup>C; tháng 10 từ 26-24<sup>0</sup>C. Nhiệt độ thấp nhất tuyệt đối từ 16-18<sup>0</sup>C. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối phổ biến từ 40-41<sup>0</sup>C, có nơi trên 41<sup>0</sup>C, chủ yếu xảy ra từ tháng 5-7.

### **4. Mưa:**

Tổng lượng mưa từ tháng 5-10 có khả năng đạt mức xấp xỉ trên so với TBNN và phổ biến từ 1300-1700 mm, có nơi trên 1700 mm; trong đó từ tháng 5-7 ở mức xấp xỉ so với TBNN, từ tháng 8-10 ở mức xấp xỉ trên so với TBNN. Mưa tiểu mãn có khả năng xuất hiện vào thời kỳ từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 6.

## **II. Các loại thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến huyện Như Xuân**

Theo thống kê hàng năm và theo ghi nhận, phân tích chuỗi số liệu quan trắc về tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian 10 năm trở lại đây (*từ năm 2010 - 2019*), kết hợp với nhận định diễn biến thời tiết năm 2021 có thể xảy ra các loại hình thiên tai sau:

1. Áp thấp nhiệt đới, hoàn lưu bão.
2. Lốc, sét, mưa đá và sương mù.
3. Mưa lớn, lũ và ngập lụt.
4. Rét đậm, rét hại.
5. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.
6. Nắng nóng, hạn hán.

## **III. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến huyện Như Xuân**

1. Đối với áp thấp nhiệt đới và hoàn lưu bão: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4.
2. Đối với lốc, sét và mưa đá: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
3. Đối với sương mù: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.
4. Đối với mưa lớn: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.
5. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.

- 6. Đối với nắng nóng: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.
- 7. Đối với hạn hán: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp độ 3.
- 8. Đối với lũ, ngập lụt: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4.
- 9. Đối với rét đậm, rét hại: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.

*(Cấp độ rủi ro thiên tai được quy định tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ).*

#### **IV. Phạm vi ảnh hưởng và số lần xuất hiện của các loại hình thiên tai**

##### **1. Áp thấp nhiệt đới, hoàn lưu bão**

- Huyện Như Xuân chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão và chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất. Áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến huyện Như Xuân thường có sức gió đã suy yếu khoảng cấp 5 ÷ 6 (từ 35 ÷ 45 km/h).

- Số đợt ATNĐ ảnh hưởng đến địa bàn huyện Như Xuân trung bình từ 3-5 lần/năm.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn huyện.

##### **2. Lốc, sét, mưa đá**

- Lốc, sét, mưa đá: Thường xuyên xảy ra trên địa bàn huyện, tập trung chủ yếu vào mùa mưa. Đây là loại hình thiên tai thường xảy ra cục đoạn, bất thường có thể gây ảnh hưởng trực tiếp đến người, tài sản, hoa màu.

+ Lốc: bình quân 10÷15 trận/năm.

+ Sét: bình quân 20÷30 trận/năm (thường đi kèm với mưa, dông lốc).

+ Mưa đá: bình quân 01÷02 cơn/năm (thường kèm theo gió mạnh).

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn huyện.

##### **3. Mưa lớn, lũ, ngập lụt**

- Mưa lớn, lũ, ngập lụt: Là loại hình thiên tai gây thiệt hại lớn nhất; mưa lớn có thể gây lũ quét, trượt sạt lở đất làm ách tắc giao thông, phá hủy tài sản, nhà cửa, hoa màu của người dân và ngập lụt...

- Số đợt mưa lớn xảy ra trên địa bàn huyện trung bình từ: 04÷05 đợt/năm; lượng mưa > 100 mm/đợt.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn.

##### **4. Lũ quét**

- Là những trận lũ lớn, xảy ra bất ngờ, tồn tại trong một thời gian ngắn, dòng chảy xiết, có hàm lượng chất rắn cao, sức tàn phá lớn; thường xảy ra ở các lưu vực nhỏ, có thảm thực bì thưa, độ dốc lưu vực trên 20%. .



- Số đợt xuất hiện lũ quét xảy ra trên địa bàn huyện: chưa xảy ra.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn 6 xã: Thanh Quân, Hóa Quỳ, Thanh Hòa, Bãi Trành, Bình Lương, Thanh Phong.

### **5. Sạt lở đất, sụt lún đất**

- Sạt lở đất, sụt lún đất trên địa bàn huyện thường do mưa, mưa lớn kéo dài, kết cấu địa chất kém kết hợp với độ dốc địa hình hoặc do thi công các công trình để lại các hố sâu, ta luy.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn 9 xã: Thanh Hòa, Thanh Lâm, Cát Tân, Thanh Quân, Thanh Xuân, Hóa Quỳ, Bãi Trành, Bình Lương, Thanh Phong.

- Sạt lở đất có thể gây thiệt hại về người, nhà cửa, tài sản, hoa màu, gây ách tắc giao thông và làm hư hỏng nhiều tài sản máy móc thiết bị khác.

### **6. Nắng nóng**

- Nắng nóng trên địa bàn tỉnh thường xuyên xảy ra vào tháng 5-7 với nền nhiệt trong ngày từ  $35^{\circ}\text{C} \div 38^{\circ}\text{C}$ . Tuy nhiên, mùa hè năm 2020 được dự báo có khoảng 10-14 đợt nắng nóng trong đó có 3-5 đợt nắng nóng gay gắt.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn huyện.

### **7. Hạn hán**

- Hạn hán thường xảy ra vào các tháng mùa khô trong năm từ tháng 3-4 và các tháng cuối năm từ tháng 10-11.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn huyện.

### **8. Rét đậm, rét hại**

- Rét đậm xuất hiện khi nhiệt độ trung bình trong ngày dưới  $15^{\circ}\text{C}$  ( $13^{\circ}\text{C} < T_{tb} \leq 15^{\circ}\text{C}$ ).

- Rét hại xuất hiện khi nhiệt độ trung bình trong ngày dưới  $13^{\circ}\text{C}$  ( $T_{tb} \leq 13^{\circ}\text{C}$ ).

- Rét đậm, rét hại trên địa bàn huyện thường xảy ra vào các tháng chính đông (Tháng 12 năm trước đến tháng 1 và 2 năm sau). Trong thời điểm rét đậm, rét hại nhiệt độ có thể xuống thấp dưới  $10^{\circ}\text{C}$  gây băng giá, sương muối và ảnh hưởng rất lớn đến người, cây trồng vật nuôi.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn huyện, rét đậm, rét hại có thể đạt cấp độ 3.

## **Phần III**

# **CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI NĂM 2021**

## **I. Mục đích, yêu cầu**

### **1. Mục đích**

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi ở an toàn, ổn định, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ.

### **2. Yêu cầu**

- Huy động cả hệ thống Chính trị vào cuộc, huy động toàn dân, toàn xã hội tham gia công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Huy động mọi nguồn lực để phòng chống, ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Vận động mọi tổ chức, cá nhân, Doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, không trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ” và nguyên tắc “*phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, hiệu quả*”.

- Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền địa phương các cấp; các cơ quan chức năng. Chủ động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác quản lý rủi ro thiên tai, nhất là ứng phó kịp thời với những thiên tai có cấp độ mạnh và siêu mạnh, bất thường, cực đoan.

## **II. Phân công, phân cấp trách nhiệm ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai**

### **1. Phân công, phân cấp trách nhiệm ứng phó với thiên tai cấp độ 1**

#### ***1.1. Phân công, phân cấp trách nhiệm***

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã (Ban chỉ huy xã):

- Có trách nhiệm: Trực tiếp chỉ huy lực lượng; huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

- Được quyền huy động các nguồn lực: Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn cấp xã và các tổ chức, cá nhân tình nguyện; vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn cấp xã để ứng phó phù hợp với thiên tai cấp độ I.

b) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã: Phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

c) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự huyện (Ban chỉ huy huyện) hỗ trợ.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy huyện: Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ I xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

## ***1.2. Biện pháp ứng phó cụ thể***

### ***a) Đối với áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất***

- Thường trực Ban Chỉ huy huyện cập nhật kịp thời diễn biến thời tiết, từ đó chủ động tham mưu cho Ban chỉ huy huyện ban hành các chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo đến các cấp, các ngành để có phương án ứng phó với thiên tai trong thời gian tối thiểu trước 24 giờ. Tham mưu cho Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

- Thông báo kịp thời đến 425 hộ dân có nhà ở kém an toàn và 431 hộ dân nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt phải di dời khẩn cấp để chủ động phòng tránh, ứng phó. Thực hiện hoàn thành kế hoạch sắp xếp dân cư ra ngoài khu vực thiên tai nguy hiểm trước mùa mưa (*theo thứ tự ưu tiên*) để tránh sạt lở đất, lũ ống, lũ quét và ổn định đời sống cho các hộ dân yên tâm sản xuất.

- Có các biện pháp cụ thể để đối phó với những vị trí có nguy cơ cao về sạt lở đất, lũ ống, lũ quét đã được xác định và mới phát sinh. Chủ động sơ tán người, tài sản của nhà nước và nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Phối hợp với Điện lực Như Xuân xây dựng kế hoạch, phương án cung cấp điện phục vụ cho đời sống, sản xuất, sinh hoạt của nhân dân; đảm bảo an toàn cho hệ thống đường dây, trạm điện và con người; huy động lực lượng khắc phục hệ thống điện bị ảnh hưởng do thiên tai gây mất điện, sớm đảm bảo cấp điện cho những nơi bị thiên tai gây ra, đặc biệt là những nơi đang bị thiệt hại, Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai chặt, tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...trước khi thiên tai xảy ra; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển

quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm, các giàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

- Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai. Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Giám sát, hướng dẫn, chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn chặn người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, suối; các tuyến đường, ngầm tràn bị ngập sâu; khu vực có nguy cơ sạt lở đất...

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “*Cứu người trước cứu tài sản sau*”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra thiên tai, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất; khôi phục, phục hồi sản xuất; nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường, dập dịch, khống chế dịch bệnh tuyệt đối không để dịch bệnh bùng phát; ổn định đời sống nhân dân ngay sau khi thiên tai mưa, lũ đi qua. Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác được cấp huyện, cấp xã huy động trên địa bàn cấp huyện, cấp xã.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại phao, áo phao cứu sinh; máy cầu, máy xúc, máy khoan, cắt bê tông; máy bơm nước; các loại xe cứu hộ giao thông, xe cứu thương; cưa máy và các trang thiết bị chuyên dùng khác.

#### *b) Đối với nắng nóng, hạn hán*

- Thường trực Ban chỉ huy huyện cập nhật kịp thời các bản tin dự báo nắng nóng, hạn hán bao gồm cả các bản tin nắng nóng, hạn hán trung hạn, dài hạn thông tin tới các cấp, các ngành để từ đó có phương án phòng tránh cho người và điều chỉnh kịp thời cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ phù hợp với tình hình nắng nóng hạn hán.

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương đảm bảo thông thoáng;
- Lực lượng ứng cứu: Phòng Nông nghiệp và PTNT; Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi, người dân; Công an, Dân quân tự vệ và các lực lượng khác được huy động trên địa bàn cấp huyện, cấp xã.
- Phương tiện, trang thiết bị: Máy bơm, ống dẫn nước các loại.

*c) Đối với rét đậm, rét hại, sương muối*

- Thường trực Ban Chỉ huy huyện chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu cho Ban chỉ huy huyện ban hành các công điện, chỉ thị, quyết định về chỉ đạo ứng phó với thiên tai rét hại, sương muối tới các cấp, các ngành, các địa phương để chủ động phòng tránh.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật. Xây dựng phương án phòng chống rét cho cây trồng vật nuôi. Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi phù hợp; nghiên cứu đề xuất giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt. Chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi, vật tư để sẵn sàng triển khai phương án khắc phục, phục hồi sản xuất sau thiên tai.

*d) Đối với lốc, sét, mưa đá*

- Thường trực Ban Chỉ huy huyện chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu cho Ban Chỉ huy ban hành các công điện về chỉ đạo ứng phó với thiên tai lốc, sét, mưa đá tới các cấp, các ngành; các địa phương để chủ động phòng tránh.

- Căn cứ dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy chủ động chỉ đạo Ban Chỉ xã, ngành triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng giông, lốc xoáy; nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có giông, lốc xoáy.

- Khi có mưa kèm theo giông lốc phải sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm để bị sập đổ gây tai nạn.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân những bản tin dự báo, cảnh báo mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tác hại của mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc...

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

## **2. Phân công, phân cấp trách nhiệm trong ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ**

**2**

### ***2.1. Phân công, phân cấp trách nhiệm***

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy huyện: Chỉ huy, chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện triển khai ứng phó với thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được quyền huy động: Lực lượng vũ trang, Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng tình nguyện; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của huyện và vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai của tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện để ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ như quy định tại cấp độ 1 của Phương án này; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên. Hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

d) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy huyện báo cáo, đề nghị Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh hỗ trợ.

### ***2.2. Biện pháp ứng phó cụ thể***

a) Cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy cấp huyện, cấp xã triển khai các biện pháp ứng phó và huy động vật tư, phương tiện, lực lượng phối hợp với địa phương ứng phó thiên tai.

b) Cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Ban Chỉ huy cấp xã; lực lượng dân quân tự vệ cấp xã; huy động lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn cấp xã, cộng đồng dân cư...tham gia ứng cứu.

c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Thanh niên xung phong, Dân quân tự vệ; các ban, ngành huyện và các lực lượng khác của huyện, xã được huy động.

e) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại phao, áo phao cứu sinh; máy cầu, máy xúc, máy khoan, cắt bê tông; máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước; các loại xe cứu hộ, xe cứu thương; cửa máy và các trang thiết bị thông dụng, chuyên dụng khác.

## **3. Phân công, phân cấp trách nhiệm ứng phó với thiên tai cấp độ 3**

### ***3.1. Phân công, phân cấp trách nhiệm***

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy huyện chịu trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai trên địa bàn huyện.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại cấp độ 2.

c) Trường hợp thiên tai xảy ra ở mức độ vượt quá cấp độ 3 hoặc có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng, Ban Chỉ huy huyện báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo.

### ***3.2. Biện pháp ứng phó cụ thể với tất cả các loại thiên tai cấp độ 3***

a) Cấp huyện, xã: Huy động tối đa nguồn lực và phối hợp với các lực lượng chi viện từ bên ngoài để ứng phó. Các huyện, xã lân cận khẩn trương huy động lực lượng sẵn có để chi viện, giúp đỡ địa phương bị thiệt hại ứng phó.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại phao, áo phao cứu sinh; máy cẩu, máy xúc, máy cắt bê tông, máy đục bê tông; máy khoan bê tông; trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước; các loại xe cứu hộ giao thông, xe cứu thương; cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

d) Trường hợp vượt quá khả năng ứng cứu, Chủ tịch UBND huyện báo cáo và đề nghị Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh hỗ trợ.

### **III. Huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, y tế, nhu yếu phẩm**

1. Lực lượng: Dự kiến huy động được từ các phòng, ngành, đoàn thể, dân quân tự vệ, thanh niên xung kích, tình nguyện viên, các đơn vị, xã, thị trấn tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó khi xảy ra thiên tai đảm bảo 2.273 người, trong đó: Lực lượng vũ trang (*BCH Quân sự huyện, Công an huyện: 150 người*); các phòng, ngành huyện, DN 80 người; các xã, thị trấn 768 người (*Bình quân: 48 người/xã*). Tùy theo tính chất và tình hình diễn biến, mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương phù hợp theo yêu cầu.

2. Phương tiện, trang thiết bị, y tế gồm: Các phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các phòng, ngành, cấp huyện và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các địa phương.

3. Trách nhiệm huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, y tế: Các phòng, ngành, các cơ quan đơn vị, xã, thị trấn căn cứ phương án được phê duyệt có trách nhiệm huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, y tế, nhu yếu phẩm đảm bảo công tác PCTT theo cấp độ rủi ro thiên tai.

### **IV. Tình huống thiên tai giả định xảy ra**

## 1. Tình huống 1

a) Giả định tình huống: Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 3, mưa lớn kéo dài ngày gây sạt lở đất khoảng 50m<sup>3</sup> vùi lấp 03 nhà dân, trong đó có 01 người bị đất vùi lấp tại thôn Thanh Nhân, xã Thanh Quân.

- Cấp độ rủi ro thiên tai: Cấp độ 2.

b) Công tác chỉ đạo

- Ngay khi nhận được báo cáo của UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND xã huy động ngay lực lượng và phương tiện tại chỗ tập trung cứu người bị đất sạt lở vùi lấp. Mặt khác, di chuyển, sơ tán những người dân khác và tài sản đến nơi an toàn. Triệu tập các thành viên BCH huyện xuống ngay hiện trường chỉ huy phương án ứng phó.

- Huy động lực lượng tăng cường của các xã lân cận (Thanh Sơn, Thanh Phong...) phối hợp với lực lượng của huyện và lực lượng tại chỗ phát huy tối đa năng lực ứng cứu với phương châm “*Cứu người trước, tài sản sau*”.

c) Tổ chức thực hiện ứng phó, tìm kiếm cứu nạn

- Huy động lực lượng tại chỗ gồm Dân quân tự vệ xã (DQTV) 40 người; đội xung kích 60 người; Ban chỉ huy PCTT xã 25 người; Y tế 5 người; thôn bản 20 người và lực lượng chi viện gồm Công an 30 người; quân sự 50 người; các ban ngành, đoàn thể 28 người cùng với người dân tại chỗ và các xã lân cận ứng cứu.

- Sử dụng: 02 xe ô tô tải; 02 máy xúc; 02 xe cứu thương của Bệnh viện Đa khoa; cuốc, xẻng 100 cái; Nhà bạt 20 bộ; cáng cứu thương 01 chiếc; bộ đàm 05 chiếc; máy phát điện 02 chiếc và các phương tiện kỹ thuật cần thiết khác.

- Huy động: 50 thùng mì tôm; 50 chai nước lọc; 300 kg gạo; 60 chiếc chăn, màn, chiếu; 03 cơ số thuốc...

- Bố trí nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND xã, trường học nơi gần nhất và 1 số nhà dân để làm nơi tạm trú cho các hộ phải sơ tán, di chuyển.

## 2. Tình huống 2

a) Giả định tình huống: Do mưa lớn cục bộ ở thượng nguồn gây lũ quét cuốn trôi 06 nhà dân thôn Thanh Tiến, Xã Thanh Quân.

- Cấp độ rủi ro thiên tai: Cấp độ 2.

b) Công tác chỉ đạo

- Ngay khi nhận được báo cáo của Ban Chỉ huy xã, Trưởng Ban chỉ huy huyện báo cáo BCH PCTT và TKCN tỉnh đồng thời chỉ đạo huy động ngay lực lượng tại chỗ ứng cứu, tìm kiếm với phương châm “*Cứu người trước, tài sản sau*”. Mặt khác,



di chuyển, sơ tán người, tài sản của các hộ dân đến nơi an toàn; đảm bảo giao thông cho người và các phương tiện đến chi viện; đồng thời triệu tập các thành viên huyện họp khẩn cấp, phân công nhiệm vụ và triển khai ngay phương án ứng phó, tìm kiếm cứu nạn.

- Huy động lực lượng tăng cường của các xã lân cận, lực lượng của huyện, phối hợp lực lượng của tỉnh. Các lực lượng phối hợp chặt chẽ, phát huy tối đa năng lực, nguồn lực tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “*bốn tại chỗ*” để ứng cứu “*Cứu người trước, tài sản sau*”.

- Nhanh chóng sơ tán nhân dân ra khỏi khu vực có nguy cơ lũ quét; đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân nơi xảy ra thiên tai.

#### c) Tổ chức ứng phó, tìm kiếm cứu nạn

- Huy động lực lượng tại chỗ gồm DQTV 150 người; đội xung kích 60 người; BCH huyện 25 người; Y tế 15 người; lực lượng chi viện bên ngoài gồm Công an 50 người; Quân sự 50 người; các ban ngành, đoàn thể 28 người; cùng các lực lượng, người dân tại chỗ và các xã lân cận.

- Sử dụng: 03 xe ô tô tải; 02 xe cứu thương của Bệnh viện Đa khoa; Cuốc, Xẻng 200 cái; Nhà bạt 15 bộ; máy xúc 03 chiếc; máy gạt 03 chiếc; chó nghiệp vụ 5 con; cáng cứu thương 20 chiếc; bộ đàm 10 bộ; máy phát điện 03 chiếc; máy cưa cầm tay 4 chiếc và một số vật tư, trang thiết bị khác đảm bảo yêu cầu ứng phó, tìm kiếm cứu nạn.

- Huy động 500 thùng mỳ tôm, 200 chai nước lọc, 600 kg gạo, 200 chiếc chăn, màn, chiếu, 05 cơ sở thuốc và các nhu yếu phẩm cần thiết khác.

- Bố trí nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND xã, trường học và một số nhà dân nơi gần nhất để làm nơi tạm trú cho các hộ phải sơ tán, di chuyển.

- Tổ chức thăm hỏi, động viên những gia đình, cá nhân có người bị chết, bị thương; tổ chức hỗ trợ kịp thời các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại.

### **Phần III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CÁC CẤP, CÁC NGÀNH**

### **I. Cơ cấu tổ chức**

Cấp huyện, cấp xã kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự năm 2021 do Chủ tịch UBND huyện, xã làm Trưởng ban; các thành viên là Trưởng các phòng, ban liên quan. Căn cứ điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

## **II. Nhiệm vụ của Ban chỉ huy huyện, các phòng, ban ngành, các địa phương**

Đề Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 được thực hiện hiệu quả “*Giảm thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của nhà nước và nhân dân*” UBND huyện giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp, các ngành, các địa phương như sau:

**1. Các thành viên Ban chỉ huy huyện:** Thực hiện theo Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND huyện về thành lập Ban chỉ huy PCTT, TKCN và phòng thủ dân sự huyện Như Xuân. Thực hiện tốt nhiệm vụ đã được Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện phân công tại quyết định.

### **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ Thường trực của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện; đôn đốc, hướng dẫn các địa phương kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng và trình UBND huyện phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai năm 2021; các phương án phòng chống rét, hạn, chuyển đổi cây trồng, mùa vụ; rà soát các hồ, đập, các điểm xung yếu để có biện pháp xử lý. Hướng dẫn, đôn đốc các cấp, các ngành xây dựng phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Là đầu mối điều phối các quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong công tác ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021.

- Tổ chức thường trực ứng phó với thiên tai theo quy định; cập nhật kịp thời thông tin tình hình thiên tai, thời tiết khí hậu, thủy văn; dự báo cảnh báo cho các địa phương, đơn vị thực hiện các biện pháp ứng phó; tổng hợp tình hình công tác ứng phó và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả; lập báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết; giải quyết các công việc theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy. Tham mưu cho UBND huyện, BCH huyện, ban hành các văn bản, quyết định, công điện, thông báo và các văn bản khác kịp thời triển khai công tác ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy biện pháp huy động nguồn lực, vật tư, phương tiện để ứng phó với các cấp độ thiên tai; lập kế hoạch cấp các phương tiện, trang thiết bị, các nguồn lực cứu trợ, tài trợ cho các địa phương.

**3. Ban chỉ huy Quân sự huyện:** Chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021. Sẵn sàng chi viện, hỗ trợ cho

các địa phương lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn đảm bảo lực lượng quân đội là “*Lực lượng nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu nạn*”.

**4. Văn phòng HĐND&UBND huyện:** Căn cứ Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 đã được UBND huyện phê duyệt đôn đốc các phòng, ngành, các cơ quan đơn vị thực hiện; phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy huyện tổng hợp báo cáo kịp thời UBND tỉnh.

**5. Công an huyện:** Chủ động xây dựng phương án bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội vùng bị thiên tai; tham gia cứu hộ, cứu nạn; bố trí lực lượng phân luồng giao thông, hướng dẫn giao thông các khu vực bị thiên tai, nhất là các khu vực cầu, ngầm tràn, sạt lở đất, sụt lún đất.

**6. Trung tâm văn hóa TT, TT, DL huyện:** Đảm bảo thông tin tuyên truyền, truyền tải kịp thời thông tin dự báo thời tiết, các công điện, công văn chỉ đạo PCTT đến các đơn vị và người dân.

#### **7. Phòng KT-HT:**

- Chủ động xử lý và có phương án đảm bảo an toàn công trình, khu dân cư lân cận, nhất là trong các tình huống xảy ra mưa, lũ lớn.

- Lập phương án đảm bảo giao thông thông suốt cho người và các phương tiện khi có sự cố thiên tai xảy ra; chuẩn bị đầy đủ vật tư, bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu, khắc phục khi có sự cố thiên tai. Trong đó, quan tâm đặc biệt đến các tuyến đường trọng điểm, các khu vực đường xung yếu, cầu yếu, sạt lở đất để ứng cứu, thay thế khi có sự cố ách tắc giao thông đảm bảo giao thông trong thời gian nhanh nhất.

- Tăng cường kiểm tra các công trình công cộng đã hết thời hạn sử dụng; các công trình có nguy cơ mất an toàn khi thiên tai xảy ra; hướng dẫn sửa chữa, gia cố nhà ở, trong đó chú trọng các biện pháp kỹ thuật ứng phó với các loại thiên tai nguy hiểm như mưa lớn, sạt lở đất, lốc xoáy, mưa đá.

**8. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh môi trường. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra xử lý cá nhân, đơn vị khai thác tài nguyên khoáng sản vi phạm các quy định của Luật Phòng, chống thiên tai.

**9. Phòng Lao động Thương binh và xã hội:** Tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, cứu đói, thăm hỏi động viên và hỗ trợ kịp thời cho dân cư khu vực bị thiệt hại do thiên tai; bảo đảm cuộc sống, ổn định, an sinh cho nhân dân.

**10. Trung tâm Y tế:** Chuẩn bị đầy đủ lực lượng cán bộ y tế; dự trữ đủ cơ số thuốc; phương tiện vật tư y tế cần thiết đáp ứng nhu cầu cứu thương, phòng ngừa bệnh dịch; hướng dẫn cho cộng đồng dân cư về kỹ thuật cấp cứu thông thường, biện pháp vệ sinh, xử lý môi trường vùng bị thiên tai. Cấp cứu nạn nhân bị tai nạn thiên tai; tham gia cứu hộ, cứu nạn.

**11. Phòng TC-KH:** Cân đối, ưu tiên bố trí nguồn ngân sách, Quỹ phòng chống thiên tai, các nguồn kinh phí khác để đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021.

**12. Phòng Văn hóa thông tin:** Phối hợp chặt chẽ với các Công ty Viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin thông suốt từ tỉnh, huyện đến các xã, thị trấn trong mọi tình huống; chú trọng đảm bảo thông tin ở những nơi vùng cao, sóng kém, đảm bảo thông tin thông suốt phục vụ ứng phó với các cấp độ thiên tai.

### **13. MTTQ và Các tổ chức Đoàn thể:**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện là đầu mối vận động ủng hộ, tiếp nhận cứu trợ và phân phối kịp thời hàng ủng hộ cứu trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do thiên tai; phối hợp với các phòng, ngành, tổ chức Đoàn thể liên quan tổ chức thăm hỏi những gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Các tổ chức đoàn thể khác theo chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng và triển khai Phương án PCTT, thực hiện nhiệm vụ theo thông báo phân công của ban chỉ huy huyện. Tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương, đơn vị chấp hành nghiêm chỉnh Pháp Luật về phòng, chống thiên tai; lập kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ các kho tàng, công trình quan trọng của nhà nước, tổ chức thăm hỏi động viên người bị nạn, ổn định cuộc sống.

### **14. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng và phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 sát với tình hình thực tế tại địa phương; phù hợp với điều kiện địa phương. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các thành viên BCH PCTT & TKCN xã; thành lập đội xung kích và lực lượng tại chỗ đảm bảo quân số đáp ứng yêu cầu thực hiện phương án; chủ động điều chỉnh kế hoạch bổ sung đảm bảo đủ lực lượng, trang thiết bị, phương tiện, nhu yếu phẩm thiết yếu để có thể huy động kịp thời khi có thiên tai xảy ra. Xây dựng phương án cụ thể trong việc tổ chức di dời, bảo vệ người dân ở vùng chịu ảnh hưởng của mưa bão, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn; chủ động ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định để đáp ứng yêu cầu ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021.

- Theo dõi, cập nhật diễn biến thời tiết, thiên tai để báo cáo kịp thời cho Ban chỉ huy huyện (*qua phòng Nông nghiệp & PTNT*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

**15. Các phòng, ngành, các Cơ quan đơn vị, các tổ chức, cá nhân:** Thường xuyên theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thiên tai để chủ động ứng phó với thiên tai; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng để tham gia công tác ứng phó khi được sự huy động của Ban chỉ huy các cấp.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 được UBND huyện phê duyệt, các phòng, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan Trung ương, Doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện phải chủ động xây dựng và phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị; phối hợp tích cực với các phòng, ban, ngành huyện trong công tác ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021.

3. Giao phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện*) tổ chức kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn các phòng, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn huyện triển khai thực hiện tốt Phương án này./.

**PHỤ BIỂU 1: PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG,  
PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ, NHU YẾU PHẨM**

*(Kèm theo Phương án ứng phó thiên tai cấp độ rủi ro thiên tai năm 2021 trên địa bàn huyện Như Xuân)*

TT	Danh mục	ĐVT	Số Lượng	Nguồn huy động	Đơn vị đảm nhiệm
1	<b>Nguồn nhân lực ứng cứu</b>	Người	998	Lực lượng tự vệ cơ động địa phương, các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân	Lực lượng vũ trang (BCH Quân sự huyện, Công an huyện: 150 người), các phòng, ngành huyện, DN 80 người, các xã, thị trấn 768 người (mỗi xã 48 người)
	Lực lượng thường trực sẵn sàng ứng cứu	Người	354		BCH Quân sự huyện, Công an huyện: 80 người, Các phòng, ngành huyện, DN 50 người, các xã, thị trấn 224 người (mỗi xã 14 người)
	Lực lượng huy động	Người	544		BCH Quân sự huyện, Công an huyện: 70 người, Các phòng, ngành huyện, DN 30 người, các xã, thị trấn 5467 người (mỗi xã 34 người)
2	<b>Phương tiện và trang thiết bị</b>				
-	Áo Phao	Cái	200	Huy động các cơ quan, đơn vị; các Doanh nghiệp; các tổ chức, cá nhân	Huyện 40, mỗi xã, thị trấn 10
-	Phao Tròn	Cái	200		Huyện 40, mỗi xã, thị trấn 10
-	Nhà bạt các loại	Bộ	02		BCH Quân Sự huyện 02
-	Máy phát điện	Máy	18		Huyện 02, mỗi xã, thị trấn 1
-	Cửa máy	Máy	80		mỗi xã, thị trấn 5
-	Xe con	Chiếc	38		Huyện 6, mỗi xã, thị trấn 2
-	Xe tải	Chiếc	48		mỗi xã, thị trấn 3
-	Xe cứu thương	Chiếc	02		Bện viện đa khoa 1, Trung tâm Y tế 1
-	Máy bơm nước	Chiếc	16		mỗi xã, thị trấn 1
-	Máy múc	Chiếc	20		Huyện 4, mỗi xã, thị trấn 1

<b>3</b>	<b>Giống, vật tư NN phục hồi sản xuất</b>				<b>Phòng Nông nghiệp</b>
-	Lúa giống	tấn	1	Thị trường tự do	
-	Phân bón các loại	tấn	50	Thị trường tự do	
<b>4</b>	<b>Lương thực, thực phẩm, vật tư</b>				<b>Phòng Kinh tế hạ tầng</b>
-	Gạo	Tấn	2	Thị trường tự do	
-	Muối ăn	Tấn	0,2	Thị trường tự do	
-	Bột canh	gói	200	Thị trường tự do	
-	Mỳ tôm	thùng	200	Thị trường tự do	
-	Sữa (các loại)	kiện	200	Thị trường tự do	
-	Xăng, dầu	m <sup>3</sup>	30		
-	Tấm lợp các loại	tấm	2000	Thị trường tự do	
<b>5</b>	<b>Y Tế</b>				<b>Trung tâm Y Tế</b>
-	Thuốc khử trùng	tấn	0,1	Tại huyện	
-	Thuốc chữa bệnh	cơ số	18	Tại huyện	